

# CHÁNH NGHIỆP

## 1. Dẫn nhập:

Mỗi hành động, cử chỉ có dụng tâm đều tạo thành kết quả tương ứng, như vỗ tay thì nghe tiếng. Phật giáo quan niệm, mọi biểu hiện của sự sống đều là kết quả của những hành vi mà chính cá nhân ấy đã tạo tác bằng thân, khẩu, ý có dụng tâm trong quá khứ hoặc ngay hiện tại. Nói cách khác, mọi cử chỉ hành động của chúng ta, với dụng tâm nào, thiện hay ác, sẽ quyết định cuộc sống của chúng ta tốt đẹp hạnh phúc hay khổ đau bất hạnh, trong một tương lai xa hay gần. Vì vậy, để xây dựng một cuộc sống tốt đẹp, Phật giáo luôn hướng đến giáo dục con người nên hành động, hành xử phù hợp với luân lý đạo đức, đúng Chánh pháp. Hành động đó được gọi là Chánh nghiệp.

## 2. Nội dung:

### 2.1. Định nghĩa:

Nghiệp, tiếng Phạm là karmā, là hành động có dụng tâm (có tác ý). Hành động, theo Phật giáo, gồm có hành động của thân, gọi là thân nghiệp; hành động của miệng, gọi là khẩu nghiệp; và hành động của ý, gọi là ý nghiệp.

Chánh nghiệp, Phạm samyak-karmānta, có nghĩa là sự thanh tịnh của ba nghiệp thân, khẩu, và ý. Nhưng trong Bát chánh đạo, khi nói đến Chánh nghiệp là nói đến sự thanh tịnh của thân nghiệp. Khẩu nghiệp thuộc về Chánh ngữ, và ý nghiệp thuộc về Chánh niệm (nó cũng thuộc về Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh định). Trong các kinh, khi nói đến Chánh nghiệp thường định nghĩa là hành vi không sát sinh, không trộm cướp và không tà dâm... thực hành việc tôn trọng sự sống, bố thí, và sống đời trong sạch không trái đạo lý.

Kinh *Trung A hàm*, định nghĩa: “Này chư Hiền, thế nào là Chánh nghiệp? Đó là khi vị Thánh đệ tử suy niệm về Khổ là Khổ, Tập là Tập, Diệt là Diệt, Đạo là Đạo; hoặc quán sát về sự tạo tác trước kia của mình, hoặc học suy niệm về các hành, hoặc thấy các hành là tai họa, hoặc thấy Niết bàn là tịch tĩnh, hoặc khi bằng suy niệm không nhiễm trước mà quán sát tâm hoàn toàn giải thoát, trong đó ngoài ba điều hành thuộc thân, còn các ác hành khác nơi thân đều viễn ly, đoạn trừ, không hành, không tạo tác, không tập hợp và không tụ hội. Đó là Chánh nghiệp.”

Kinh *Đại phương đẳng đại tập*, định nghĩa: “Thế nào là Chánh nghiệp? Nếu nghiệp đen có quả báo đen, nghiệp trắng có quả báo trắng, nghiệp đen trắng có quả báo đen trắng. Vì vậy không dám tạo tác. Nếu nghiệp không đen không trắng thì có quả báo không đen không trắng. Nếu có thể đoạn tận nghiệp thì nghiệp báo đình chỉ. Đó là nghiệp mà Bồ tát y chỉ, tức siêng năng tu tập cái nghiệp vô biểu. Đó là Chánh nghiệp”.

*A tỳ đạt ma pháp uẩn túc luận*<sup>(1)</sup>, cũng như *A tỳ đạt ma phẩm loại túc luận*<sup>(2)</sup>, đều định nghĩa: “Thế nào là Chánh nghiệp? Là vị Thánh đệ tử, nơi Khổ tư duy Khổ, cho đến nơi Đạo tư duy Đạo, tương ứng với tâm ý vô lậu, do sức mạnh gián trạch, từ bỏ lối sống tà mạng với ba hành vi ác nơi thân, trừ bỏ tất cả những ác hạnh khác nơi thân, được vô lậu, viễn ly, viễn ly một cách hoàn toàn, cho đến thể hiện thân nghiệp vô biểu. Đó là Chánh nghiệp”.

<sup>(1)</sup> *A tỳ đạt ma pháp uẩn túc luận*, 12 quyển, Toàn giả Đại Mục Kiền Liên tạo, Đường Huyền Trang dịch. Đại chính 26, số 1537.

<sup>(2)</sup> *A tỳ đạt ma phẩm loại túc luận*, 18 quyển, Toàn giả Thế Hữu tạo, Đường Huyền Trang dịch. Đại chính 26, số 1542.

*Đại trí độ luận*<sup>(3)</sup>, ghi: “Chánh nghiệp là, Bồ tát biết hết thầy tà tướng của nghiệp, hư vọng không thật, đều không có tướng tạo tác, vì có sao, vì không có một nghiệp nào có tướng nhất định.

“Bồ tát chứng nhập lý các nghiệp bình đẳng, không cho Tà nghiệp là ác, không cho Chánh nghiệp là thiện. Không tạo tác gì, không tác Chánh nghiệp, không tác Tà nghiệp, ấy gọi là thật trí tuệ, tức là Chánh nghiệp.

“Lại nữa, trong các pháp bình đẳng, không chánh không tà, như thật biết các nghiệp, biết như thật rồi không tạo tác, không ngừng nghỉ, như vậy người trí thường có Chánh nghiệp, không có Tà nghiệp, ấy gọi là Chánh nghiệp của Bồ tát.”

### 2.2. Phân biệt với Tà nghiệp:

Ngược lại với Chánh nghiệp là Tà nghiệp. Tà nghiệp là những hành vi không chánh đáng, phi lý, bất lương, tổn hại đến quyền lợi, sự sống, tinh thần của người khác và của cả muôn loài. Đó là những hành vi sát hại bạo tàn, vui thích trên sự đau khổ của người khác và của các loài chúng sanh khác; là hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản, tham nhũng, trốn thuế; hoặc xa hoa trác táng, quan hệ bất chánh với những người không phải là vợ hay chồng của mình v.v... Tóm lại, Tà nghiệp là những hành vi sát, đạo, dâm.

### 2.3. Phân loại Chánh nghiệp:

Theo kinh *Tạp A hàm*, “Chánh nghiệp có hai loại: Có loại Chánh nghiệp thuộc về thế tục, hữu lậu, hữu thủ, chuyên hướng cõi thiện; có loại Chánh nghiệp thuộc về xuất thế gian của bậc Thánh, vô lậu, không thủ, chân chánh đoạn tận khổ, chuyên hướng đến thoát khổ.

“Thế nào là Chánh nghiệp thuộc về thế tục, hữu lậu, hữu thủ, chuyên hướng cõi thiện? Xa lìa sát, đạo, dâm. Đó là Chánh nghiệp thuộc về thế tục, hữu lậu, hữu thủ, chuyên hướng cõi thiện.

“Thế nào là Chánh nghiệp thuộc về xuất thế gian của bậc Thánh, vô lậu, không thủ, chân chánh đoạn tận khổ, chuyên hướng đến thoát khổ? Thánh đệ tử nơi Khổ tư duy Khổ, nơi Tập, Diệt, Đạo tư duy Đạo, trừ bỏ tà mạng, nhớ đến ba ác hạnh nơi thân và các thứ ác hạnh khác nơi thân, vô lậu, viễn ly, không dính trước, giữ chặt, nhiếp trì không phạm, không vượt qua thời tiết, không vượt qua giới hạn. Đó là Chánh nghiệp thuộc về xuất thế gian, vô lậu, không thủ, chân chánh đoạn tận khổ, chuyên hướng đến thoát khổ”.

Một cách tổng quát, từ các định nghĩa trên, Chánh nghiệp có hai loại, hữu lậu và vô lậu. Chánh nghiệp hữu lậu hay Chánh nghiệp thế gian thuộc phước báo có sanh y, gồm từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục. Chánh nghiệp vô lậu hay Chánh nghiệp xuất thế gian được tác thành trong Thánh đạo, trên nền tảng của Thánh đế, vô phân biệt, không thủ trước, với tâm vô lậu, hành động không còn vướng mắc vào ý niệm ngã, nhân. Đây chính là hành động mà trong kinh *Kim cương* gọi là: “Độ tất cả chúng sanh đạt đến Niết bàn an lạc, mà thực chẳng thấy có chúng sanh nào được độ”.

## 3. Tác dụng của Chánh nghiệp:

Chánh nghiệp là hệ quả của Chánh kiến và Chánh tư duy. Tức do nhận thức và tư duy đúng đắn dẫn đến hành động đúng đắn. Nhận thức và tư duy đúng đắn chính là thấy được nguyên lý nhân quả luôn vận hành trong cuộc sống. Một hành động có dụng tâm (ta gọi là nghiệp nhân) sẽ tạo ra một kết quả tương ứng (ta gọi là nghiệp quả). Nếu dụng tâm là Chánh kiến và Chánh tư duy thì tạo thành Chánh nghiệp, ngược lại nếu dụng tâm là Tà kiến và Tà tư duy thì tạo thành Tà nghiệp.

<sup>(3)</sup> Đại trí độ luận, 100 quyển, Bồ tát Long Thọ tạo, Cưu Ma La Thập dịch. Đại chính 25, số 1509

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta đang tạo nghiệp hàng giờ, hàng phút mà không biết, bởi vì chúng ta thường xuyên hoạt động, nói năng và suy nghĩ. Nghiệp này nặng hay nhẹ, thiện hay ác, lành hay dữ, đều do ở chỗ dụng tâm. Và chính nghiệp này đã tạo ra kết quả cuộc sống đa thù và chênh lệch như hiện tại chúng ta đang thấy, vì mỗi cá nhân tạo mỗi nghiệp nặng nhẹ, thiện ác khác nhau.

Đức Phật nói: *“Ta là kẻ thừa hưởng những hành vi tạo tác của chúng ta như một di sản từ quá khứ truyền lại”*.

Nhận thức được điều đó, chúng ta chỉ nỗ lực tạo tác những nghiệp nhân tốt, mà ở đây, chúng ta xét đến Chánh nghiệp, tức những hành động chân chánh của thân, không sát, đạo, dâm.

Trong kinh *Pháp cú*, đức Phật dạy: *“Ai cũng run sợ trước gây gộc. Tất cả đều quý trọng đời sống. Hãy lấy bụng ta suy lòng người. Không nên giết, cũng không nên làm cho người khác giết”*.

Đức Phật nói: *“Kẻ nào tìm hạnh phúc cho chính mình bằng cách hành hạ chúng sanh khác, cũng ưa thích an lạc, kẻ ấy sẽ không được hạnh phúc”*.

Kinh *Trung bộ*, số 135, đức Phật đã giải thích những bất đồng trong cuộc sống, như sau: *“Nếu người kia trọn đời chỉ biết sát sanh, như người thợ săn chẳng hạn, bàn tay luôn luôn đầm máu, hàng ngày sống trong sự giết chóc và gây thương tích không chút xót thương. Do tính hiếu sát ấy, nếu tái sanh trong cảnh người, người ấy sẽ yếu mạng.*

*“Nếu người kia luôn luôn thận trọng, không hề xúc phạm đến cuộc sống của ai, sống xa gươm đao giáo mác và các loại vũ khí, lấy lòng từ ái đối xử với tất cả chúng sanh. Do sự không sát sanh ấy, nếu tái sanh trong cảnh người, người ấy sẽ trường thọ.*

*“Nếu người kia độc ác, luôn luôn tìm cách hại người, luôn luôn dùng đấm đá và gươm đao đối xử với mọi người. Do nét hung dữ bạo tàn ấy, nếu tái sanh trong cảnh người, người ấy sẽ uơnon hèn, ốm yếu, bệnh hoạn.*

*“Nếu người kia không bao giờ làm tổn thương ai. Do đức tánh hiền lương nhu hòa ấy, nếu tái sanh trong cảnh người, người ấy sẽ mạnh khỏe...”*

Như vậy, không sát sanh chính là nghiệp nhân của đời sống khỏe mạnh, trường thọ, điều kiện của an vui và hạnh phúc. Ý thức được điều đó, chúng ta phát nguyện thực hành Chánh nghiệp bằng cách giữ giới không sát sanh, nguyện tôn trọng và bảo vệ sự sống của mọi người và mọi loài.

Hành động không trộm cắp là pháp thực tập thứ hai của Chánh nghiệp, và cũng chính là thực tập giữ giới thứ hai trong năm giới. Đức Phật dạy: *“Nếu như mình không muốn ai lấy đi của cải của mình, thì người khác họ cũng không muốn, tại sao mình lại lấy của người ta? Nghĩ như vậy thì sẽ giữ được giới không trộm cắp”*.

Trộm cắp bao gồm các hành vi tham nhũng, trốn thuế, lợi dụng chức quyền và võ lực để cưỡng đoạt tài sản của người khác, lường gạt, buôn gian bán lận, cân đo không đúng, hưởng thụ sa hoa v.v...

Một khi nhân đã gieo rồi thì quả đương nhiên ắt phải trở, chỉ sớm hay muộn, nơi này hay chỗ khác mà thôi. Đức Phật dạy rằng, không thể van lơn cầu cạnh hay hối lộ hoặc gian lận bằng cách nào mà ta có thể đổi được định luật nhân quả, cũng không thể lẩn trốn nơi nào, dầu trên trời lồng lộng mênh mông, giữa đại dương sâu thẳm hoặc ở thâm sơn cùng cốc mà ta có thể tránh khỏi hậu quả của nghiệp bất thiện đã tạo ra. Không có vị Trời nào, thậm chí cả đức Phật đi nữa, có thể can thiệp vào sự báo ứng của nghiệp. Kết quả hay nghiệp báo của cái nghiệp nhân trộm cắp là nghèo nàn, khôn khổ, bị thất vọng và làm thân nô bộc.

Ý thức được điều đó, chúng ta nguyện thực hành giới thứ hai, không trộm cắp, xa lánh mọi hình thức trộm cắp, dầu là sự trộm cắp hiển nhiên, lộ liễu hay vi tế, kín đáo, ẩn núp dưới một lớp gì khác, trái lại, luôn luôn cố gắng phát triển những đức hạnh thanh bạch, liêm khiết, chân thật và chánh trực. Chúng ta ý thức được rằng, có những khổ đau do lòng gạt, trộm cướp và bất công xã hội gây ra, cho nên chúng ta nguyện hành động để bảo vệ công bằng xã hội. Đó là thực hành Chánh nghiệp.

Hành động Chánh nghiệp thứ ba là không tà dâm, có tác dụng bảo vệ và giữ gìn đời sống gia đình cho được trong sạch, lành mạnh và hạnh phúc. Đây là sự thực tập giới thứ ba, bảo vệ tiết hạnh và sự an toàn của mọi người và mọi gia đình trong xã hội.

Về phương diện luân lý, giới này nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình, không để cho người ngoài xâm phạm vào tình trạng hạnh phúc, an ổn trong nhà, tạo sự tín cẩn lẫn nhau và xiết chặt tình nghĩa giữa vợ và chồng. Về mặt đạo đức, giới này giúp làm giảm thiểu năng lực tự nhiên có chiều hướng lan rộng của dục vọng và đàng khác tăng trưởng hạnh từ khước, buông bỏ và tự chế của lối sống thanh cao. Không tà dâm là nền tảng của hạnh phúc gia đình. Ngược lại với hành động này, tức tà dâm, sẽ đưa đến kết quả có nhiều kẻ thù và đời sống gia đình không có hạnh phúc.

Ở trên là tác dụng của Chánh nghiệp trong phạm vi tục đế, tức Chánh nghiệp hữu lậu thuộc phước báo có sanh y. Nếu có thể thực hành được Chánh nghiệp này, cùng với các nghiệp thanh tịnh của khẩu và ý, tạo thành mười thiện nghiệp, thì đây chính là cái nhân tối thắng cho quả báo ở cõi Trời và Người, tùy theo mức độ hành trì mà sinh vào những cảnh giới tương ứng, hưởng thụ phước báo trang nghiêm. Đây cũng chính là con đường nhập thế của đạo Phật, nhằm kiến tạo một xã hội tốt đẹp, lành mạnh, văn minh, công bằng và hạnh phúc.

Đứng trên phương diện chân đế, tức xét về Chánh nghiệp vô lậu, hành giả quán chiếu và thấy mọi hành động, tạo tác đều như mộng như huyễn, vì thực tướng của các pháp vốn không và bình đẳng. Với tuệ giác đó, mọi hành động của hành giả đều xuất phát từ tâm vô phân biệt, không thủ trước, không vướng mắc. Kết quả của hành động đó là vượt thoát khỏi tam giới, giải thoát hoàn toàn. Hành động này, có thể mượn câu kinh *Kim cương* để tạm hiểu: “*Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm*”, tức là làm phát khởi cái tâm, cũng như mọi hành động như bố thí, trì giới... không vướng mắc vào đâu cả.

#### 4. Kết luận:

Hành động của con người rất đa dạng. Vì vậy, khi nói đến thân nghiệp, nó không chỉ giới hạn nơi ba hành vi sát, đạo, dâm (Tà nghiệp), hoặc không sát, đạo, dâm (Chánh nghiệp), mà còn bao gồm nhiều hình thái khác. Chẳng hạn, khi ra đường, thấy một cành cây nằm cản lối đi, ta nhặt lấy đem để vào trong lề đường, với một ý niệm đề phòng tai nạn có thể xảy ra cho chính mình hoặc người khác do sơ ý, thì đó là một thân nghiệp tốt (Chánh nghiệp). Ngược lại, ném cây, ném đá, rải đinh ra đường... là một thân nghiệp xấu (Tà nghiệp). Còn vô vàn hành vi khác xuất phát từ thân, mà tùy vào tâm ý, nó trở nên Chánh nghiệp hoặc Tà nghiệp. Tựu trung, một hành động xuất phát từ thân, mà hành động đó được thực hiện với tâm niệm thiện lành, vắng mặt các tâm lý tham, sân, si, không gây tổn thương cho mình, cho người và cho muôn loài, thì hành động đó được gọi là Chánh nghiệp. Ngược lại là Tà nghiệp. Trong phần định nghĩa, chúng ta đọc được từ kinh *Tạp A hàm*: “viễn ly ba ác hạnh nơi thân và các thứ ác hạnh khác nơi thân”, tức là ngoài sự từ bỏ các hành động sát, đạo, dâm, chúng ta còn từ bỏ tất cả mọi hành động khác nơi thân, nếu hạnh động đó gây khổ đau cho mình, cho tha nhân và cho muôn loài.

Hành động của bậc Thánh thì vượt ra khỏi sự trói buộc của nghiệp, dù là nghiệp thiện. Cho nên, kinh nói: “Chánh nghiệp thuộc về xuất thế gian, vô lậu, không thủ, chân chánh đoạn tận khổ, chuyên hướng đến thoát khổ”. Thoát khổ là thoát ly khỏi tam giới, chứng nhập Niết bàn. Rồi từ cảnh giới đó, như chư Phật và Bồ tát, quý Ngài hành động tất cả vì chúng sanh, nhưng không hề bị hành động và chúng sanh làm cho phiền não hay hệ lụy, không bị vướng mắc vào đối tượng của hành động. Đó là cảnh giới mà chư vị thiên sư đã đạt được và quý ngài sẵn sàng “thông tay vào chợ”.

Tóm lại, Chánh nghiệp là những hành vi đạo đức. Người thực hành Chánh nghiệp là người tạo ra nhiều hành vi đạo đức. Xã hội thực hành Chánh nghiệp là một xã hội đạo đức, văn minh, hòa bình và hạnh phúc.